

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HSST
Ngày 15 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiệp

2. Ông Vàng A Nénh

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn T** - Sinh năm 1993; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã C, huyện S, Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Tòng Văn H và bà Lường Thị G; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 22/7/2021 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/7/2021 tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ trên tuyến đường Quốc lộ 12 thuộc địa phận Bản Mé Bon, xã Nà Nghiu, huyện Sông Mã phát hiện một thanh niên điều khiển xe mô tô theo hướng thị trấn Sông Mã - Mường Lầm có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, tổ công tác đã ra tín hiệu yêu cầu dừng xe kiểm tra, người thanh niên khai nhận là Tòng Văn T, trú tại bản C, xã C, huyện S. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần của T có 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 07 viên nén màu hồng và một ít bột liên kết màu trắng (T khai nhận là Hồng phiến và Heroine).

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ 01 xe mô tô Wave α BKS 26C1-11092.

Ngày 23/7/2021 tại Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong vật chứng, kết quả: 07 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến có khối lượng 0,66gam, trích 02 viên có khối lượng 0,18gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1, vật chứng còn lại 05 viên có khối lượng 0,48gam ký hiệu T2. Số bột liên kết màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,07gam, đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu T3.

Kết luận giám định chất ma túy số 1130 ngày 26/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ *Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T3 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,66gam loại Methamphetamine và 0,07gam loại Heroine*”.

Quá trình điều tra Tòng Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 22/7/2021, T điều khiển xe mô tô BKS 26C1-11092 từ nhà đến bản Khua Họ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã mục đích tìm mua ma túy sử dụng, khi đi T mang theo số tiền 200.000đ. Đến bản Khua Họ, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ đang đi bộ ở ven đường, T hỏi và mua của người này 07 viên hồng phiến và một ít Heroine với số tiền 200.000đ, sau khi mua được ma túy T cất vào trong túi quần rồi điều khiển xe đi về, khi về đến địa phận bản Mé Bon, xã Nà Nghịu, Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Tòng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 - 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố. Nhất trí với nội dung cáo trạng và

không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 22/7/2021; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1130 ngày 26/7/2021; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giấu 0,73gam ma túy (trong đó 0,66gam loại Methamphetamine và 0,07gam loại Heroine) nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Tòng Văn T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn ảnh hưởng

đến sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Wave α BKS 26C1-11092 quá trình điều tra xác định được chiếc xe thuộc sở hữu của anh Tòng Văn T (anh trai ruột của T), khi T mượn xe và thực hiện hành vi phạm tội anh T không biết. Ngày 08/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trao trả chiếc xe cho anh Tòng Văn T là đảm bảo theo quy định.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi cụ thể của người này, nên không có căn cứ để xác minh mở rộng vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 20 tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 22/7/2021.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,48gam Methamphetamine.

+ 01 mảnh nilon màu hồng.

+ 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 046035).

Theo Quyết định chuyển vật chứng 125/QĐ - VKSSM ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 15/10/2021./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn